

# **Khám phá điện thoại của bạn**



*Philips không ngừng nỗ lực để cải tiến các sản phẩm của mình. Vì vậy, Philips có quyền hiệu chỉnh nội dung sổ tay hướng dẫn sử dụng này hoặc thu hồi nó bất cứ lúc nào mà không cần thông báo trước. Philips cung cấp sổ hướng dẫn này “theo hiện trạng” và, trừ khi được yêu cầu bởi luật pháp*

*hiện hành, Philips sẽ không chịu trách nhiệm về mọi lỗi, thiếu sót hoặc sự khác biệt nào giữa sổ tay hướng dẫn này và sản phẩm được mô tả. Điện thoại này được thiết kế để kết nối với mạng GSM/GPRS.*

## **Cách thức để ...**

<b>Bật/Tắt điện thoại</b>	Bấm giữ .
<b>Lưu số vào Danh bạ</b>	Nhập số điện thoại và bấm  và chọn <b>Lưu số</b> .
<b>Thực hiện cuộc gọi</b>	Nhập số điện thoại từ bàn phím và bấm  để thực hiện cuộc gọi.
<b>Trả lời cuộc gọi</b>	Bấm  khi điện thoại đổ chuông.
<b>Kết thúc cuộc gọi</b>	Bấm .
<b>Từ chối cuộc gọi</b>	Bấm  khi điện thoại đổ chuông.
<b>Chỉnh âm lượng tai nghe</b>	Bấm phím <b>+</b> hoặc <b>-</b> trong khi đàm thoại.
<b>Truy nhập Danh bạ</b>	Bấm <b>*</b> ở chế độ chờ.

---

**Truy nhập menu chính** Bấm ở chế độ chờ.

**Chuyển sang chế độ im lặng** Bấm giữ phím ở chế độ chờ để chuyển đổi giữa chế độ im lặng và cá nhân.

---

**Trở về menu trước** Bấm .

---

**Trở về nhanh chế độ chờ** Bấm .

---

## **Phím trái/phải**

Bấm các phím chọn trái và phải và nằm phía trên bàn phím để thực hiện chức năng hiển thị phía dưới màn hình.

# Mục lục

<b>1. Hướng dẫn ban đầu .....</b>	<b>4</b>	<b>5. Cài đặt .....</b>	<b>16</b>
Lắp SIM .....	4	Ngày giờ .....	16
Bật điện thoại .....	5	Ngôn ngữ .....	16
Sạc pin .....	6	Phím tắt .....	16
<b>2. Gọi điện .....</b>	<b>7</b>	Bảo mật .....	16
Thực hiện cuộc gọi .....	7	Cài đặt mạng .....	17
Sử dụng danh bạ .....	7	Âm thanh .....	17
Gọi khẩn cấp .....	7	Màn hình .....	18
Trả lời và kết thúc cuộc gọi .....	7	<b>6. Trò chơi &amp; ứng dụng .....</b>	<b>19</b>
Các tùy chọn trong khi đàm thoại .....	7	Trò chơi .....	19
Chỉnh âm lượng tai nghe .....	8	Đồng hồ báo thức .....	19
Xử lý nhiều cuộc gọi .....	8	Máy tính .....	20
<b>3. Nhập văn bản hoặc số .....</b>	<b>9</b>	<b>7. Thông tin cuộc gọi .....</b>	<b>21</b>
Cách nhập .....	9	Bộ đếm cuộc gọi .....	21
Các phím chức năng .....	9	Cài đặt .....	21
Nhập ABC/Abc/abc chuẩn .....	9	Danh sách cuộc gọi .....	22
Nhập văn bản bằng T9® .....	10	<b>8. Đa phương tiện .....</b>	<b>24</b>
Nhập số .....	12	Đài FM .....	24
Nhập biểu tượng .....	12	Âm thanh .....	25
<b>4. Tin nhắn .....</b>	<b>13</b>	Tình trạng bộ nhớ .....	25
SMS .....	13	MP3 .....	25
Tin quảng bá SMS .....	14	Hình ảnh .....	26
Cài đặt .....	15		

9. STK .....	27
STK .....	27
10. Danh bạ .....	28
Cài đặt .....	28
Tìm số liên lạc trong danh bạ .....	28
Tạo số liên lạc mới .....	29
Quản lý số liên lạc .....	29
Ký hiệu & biểu tượng .....	30
Cẩn trọng .....	31
Khắc phục sự cố .....	36
Phụ kiện Philips chính hãng ....	38
Công bố Thương hiệu .....	39
Thông tin về tỷ lệ hấp thụ riêng .	40
Chế độ bảo hành có thời hạn ..	41
Tuyên bố tuân thủ .....	44

# 1. Hướng dẫn ban đầu

*Hãy đọc các hướng dẫn an toàn trong phần “Cẩn trọng” trước khi sử dụng điện thoại.*

Để sử dụng điện thoại, bạn phải lắp vào máy một thẻ SIM hợp lệ được cung cấp bởi nhà điều hành mạng GSM hoặc đại lý bán lẻ của bạn. Thẻ SIM chứa thông tin thuê bao, số điện thoại di động của bạn và một bộ nhớ dùng để lưu trữ các số điện thoại và tin nhắn.

## Lắp SIM

Thực hiện theo các bước dưới đây để lắp SIM mới. Nhớ tắt điện thoại trước khi tháo vỏ sau và pin.

### Tháo vỏ sau

Để lắp SIM, trước tiên bạn phải tháo vỏ sau. Án vỏ sau bằng ngón tay và trượt vỏ hướng xuống (1). Sau đó nâng cửa khung chứa pin (2) như minh họa dưới đây.



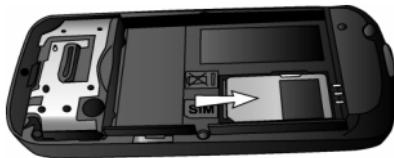
### Tháo pin

Để tháo pin, nhấc pin lên từ phần trên của điện thoại như minh họa dưới đây.



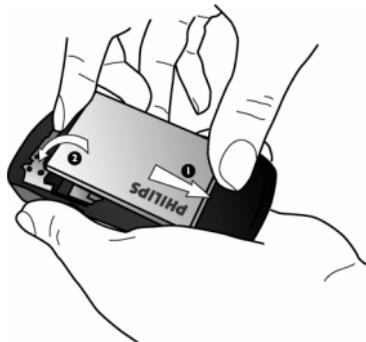
## Lắp SIM

Đảm bảo góc cắt của SIM phải được đặt đúng vị trí và các tiếp điểm kim loại hướng xuống phía dưới. Trượt SIM vào khe chứa cho đến khi dừng hẳn.



## Lắp lại pin

Trượt pin vào lại rãnh với các tiếp điểm màu vàng quay xuống dưới cho đến khi pin dừng hẳn. Sau đó khóa pin lại bằng cách đẩy pin hướng xuống.



## Đậy lại vỏ sau

Đậy lại vỏ sau bằng cách trượt vỏ xuống rãnh cho đến khi dừng hẳn.

Tháo lớp màng bảo vệ trên màn hình điện thoại trước khi sử dụng.



## Bật điện thoại

Để bật điện thoại, bấm giữ phím . Nhập mã PIN nếu cần. Mã này được cài sẵn và cung cấp bởi nhà điều hành mạng hoặc đại lý của bạn. Để biết thêm thông tin về mã PIN, xem “Bảo mật”.

**Nếu bạn nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở khóa SIM, bạn phải yêu cầu mã PUK từ nhà điều hành mạng.**

## Sạc pin

Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc. Pin mới thường được sạc một phần và điện thoại sẽ phát âm báo khi pin yếu. Một khi đã lắp pin vào, bạn có thể bắt đầu sạc pin cho điện thoại.

Cắm đầu nối bộ sạc vào điện thoại như minh họa dưới đây. Sau đó cắm đầu còn lại của bộ sạc vào ổ cắm điện AC chính.



Trong khi sạc, các vạch báo pin sẽ cuộn lên xuống. Bạn mất khoảng 3 giờ để sạc đầy pin. Khi tất cả các vạch báo đều dừng lại, pin đã được sạc đầy. Lúc này bạn có thể ngưng kết nối bộ sạc.

Tùy thuộc vào mạng và điều kiện sử dụng, thời gian thoại và chờ có thể đạt lần lượt đến 8 và 750 giờ.

Giữ bộ sạc vẫn cắm vào điện thoại khi pin đã được sạc đầy sẽ không làm hỏng pin.

Cách duy nhất để tắt bộ sạc là rút nó ra khỏi ổ cắm điện, vì vậy bạn nên dùng ổ cắm điện AC dễ sử dụng. Bạn có thể cắm bộ sạc vào nguồn điện PC.

## 2. Gọi điện

### Thực hiện cuộc gọi

#### Tùy màn hình chờ

- Ở chế độ chờ, nhập số điện thoại từ bàn phím. Để sửa lỗi, bấm .
- Bấm  để thực hiện cuộc gọi.
- Bấm  để kết thúc cuộc gọi.

*Để thực hiện cuộc gọi quốc tế, bấm giữ  để chèn mã đầu quốc tế “+”.*

#### Sử dụng danh bạ

- Bấm • ở chế độ chờ.
- Chọn số liên lạc từ danh sách và bấm  để gọi đến số vừa chọn. Để chọn số khác, bấm • hoặc • (xem “Danh bạ” để biết thêm thông tin).
- Bấm  để kết thúc cuộc gọi.

#### Gọi khẩn cấp

Không cần lắp SIM vào máy, bạn vẫn có thể bấm  (*SOS*) để thực hiện cuộc gọi khẩn cấp.

Khi đã lắp SIM, bạn có thể nhập số khẩn cấp ở chế độ chờ, sau đó bấm .

### Gọi điện

*Số khẩn cấp chuẩn ở Châu Âu là 112 và ở Anh là 999.*

#### Trả lời và kết thúc cuộc gọi

Khi có cuộc gọi đến, điện thoại có thể hiển thị số người gọi nếu họ chọn hiển thị danh tính. Nếu số điện thoại người gọi đã được lưu trong danh bạ, tên tương ứng sẽ hiển thị thay cho số.

- Để trả lời cuộc gọi:** bấm .
- Để từ chối cuộc gọi:** bấm .
- Để kết thúc:** bấm .

*Điện thoại sẽ không đổ chuông ở chế độ im lặng.*

Nếu đã chọn *Trả lời bằng phím bất kỳ*, bạn có thể trả lời cuộc gọi bằng cách bấm bất kỳ phím nào trừ phím .

#### Các tùy chọn trong khi đàm thoại

Trong khi đàm thoại, bấm  *Tùy chọn* để vào các tùy chọn sau:

- *Bật tai nghe*
- *Gửi và nhận Tin nhắn*
- *Danh sách cuộc gọi*
- *Giữ cuộc gọi*
- Truy cập *Ghi chú*

- **Kết thúc cuộc gọi**
- Truy nhập **Danh sách tên**
- **Tắt âm** cuộc gọi

## Chỉnh âm lượng tai nghe

Trong khi đàm thoại, bấm phím ▲ hoặc ▼ để tăng hoặc giảm âm lượng.

## Xử lý nhiều cuộc gọi

Bạn có thể xử lý cùng lúc hai hoặc nhiều cuộc gọi cũng như thực hiện các cuộc gọi hội nghị qua điện thoại. Chức năng này có sẵn tùy thuộc vào nhà điều hành mạng và/hoặc dịch vụ đăng ký thuê bao của bạn.

### Thực hiện cuộc gọi thứ hai

Bạn có thể thực hiện cuộc gọi thứ hai khi đang xử lý cuộc gọi hiện hành hoặc cuộc gọi đang giữ. Khi đang đàm thoại, gọi đến số cần gọi (hoặc chọn số liên lạc từ danh bạ) và bấm . Điện thoại sẽ chuyển cuộc gọi đầu sang chế độ giữ và thực hiện cuộc gọi thứ hai. Lúc này bạn có thể bấm để truy nhập các tùy chọn sau.

- **Bật tai nghe**
- **Chuyển cuộc gọi**
- **Giữ cuộc gọi**

- **Hội nghị** để thêm người gọi vào cuộc gọi hội nghị.
- **Kết thúc cuộc gọi**
- **Chuyển cuộc gọi** để chuyển đổi giữa 2 cuộc gọi.
- **Tắt âm** cuộc gọi hiện hành

### Trả lời cuộc gọi thứ hai

Khi bạn nhận cuộc gọi thứ hai trong lúc đàm thoại, điện thoại sẽ phát ra âm bip và màn hình hiển thị thông tin cuộc gọi đến. Lúc này bạn có thể:

Bấm

Để trả lời cuộc gọi (cuộc gọi đầu sẽ được chuyển sang chế độ giũ).

Bấm

Để từ chối cuộc gọi.

Bấm **Tùy chọn**

Để truy nhập danh sách tùy chọn. Bạn có thể chọn **Nhận cuộc gọi**, **Từ chối cuộc gọi**, **Nhận bằng tai nghe** và **Kết thúc cuộc gọi**.

### 3. Nhập văn bản hoặc số

#### Cách nhập

Điện thoại của bạn hỗ trợ 7 cách nhập:

ABC/Abc/abc chuẩn

T9 ABC/Abc/abc

T9 PinYin

Cách nhập tiếng Hoa Giản thể

Zhuyin tiếng Hoa Phồn thể

Số

Biểu tượng

Trong danh sách tùy chọn, bạn có thể chọn cách nhập thích hợp để nhập các ký tự, từ, biểu tượng và số bằng tiếng Anh. Các biểu tượng hiển thị trên màn hình cho biết chế độ nhập hiện hành.

#### Các phím chức năng



Xóa các ký tự bên trái con trỏ hoặc thoát khỏi chế độ soạn thảo.



Di chuyển con trỏ, chọn ký tự, từ hay biểu tượng từ danh sách hoặc số xuống danh sách.



Trở về chế độ chờ.



Chọn từ được đánh dấu trong danh sách hoặc vào menu *Tùy chọn*.



Nhập các biểu tượng.



Chuyển chế độ nhập.

#### Nhập ABC/Abc/abc chuẩn

1. Bấm một lần vào phím số (2-9 đến 0#) để nhập ký tự đầu trên phím, bấm hai lần để nhập ký tự thứ hai trên phím, v.v... Nếu ký tự bạn muốn nhập và ký tự vừa nhập cùng nằm trên một phím, chỉ cần đợi vài giây để con trỏ hiển thị lại.
2. Bấm để xóa các ký tự bên trái con trỏ.

#### Ví dụ: cách nhập từ “home”:

Bấm , (**GHI**) , , (**MNO**), , (**DEF**). Bấm phím khi soạn xong tin nhắn.

***Bạn có thể bấm phím 1 để chèn khoảng trắng ở chế độ nhập chuẩn ABC/abc. Bấm phím 0# để chuyển đổi giữa các trường hợp khác nhau.***

Các ký tự nằm trên mỗi phím hiển thị như sau:

Phím	Các ký tự hiển thị theo trình tự
	, - ? ! @ : # \$ / _ 1
	a b c 2 à á ô ã æ ç
	d e f 3 é è ΔΦ
	g h i 4 Γ ì
	j k l 5 Λ
	m n o 6 ñ ò ö
	p q r s 7 β Π Θ Σ
	t u v 8 ü ù
	w x y z 9 Ω ø Ξ Ψ
	0

## Nhập văn bản bằng T9®



Tegic Euro. Pat.  
App. 0842463  
Nhập văn bản tiên đoán T9® là chế độ soạn thảo thông minh để nhập văn bản trên điện thoại di động. Phương pháp này cho phép bạn nhập văn bản nhanh hơn bằng cách đoán từ bạn muốn nhập dựa vào các phím bạn đã bấm. Bạn bấm một lần vào phím tương ứng với mỗi ký tự cần đánh vẫn một từ và T9® sẽ gợi ý từ dựa vào các

thao tác bấm phím của bạn. Nếu có sẵn một số từ, máy sẽ hiển thị và chọn từ đầu tiên trong danh sách. Bấm phím hoặc để duyệt qua danh sách và bấm phím để chèn từ này.

### Nhập T9 ABC/Abc/abc

Cách nhập tiếng Anh T9 giúp bạn nhập các từ tiếng Anh nhanh hơn.

1. Bạn chỉ cần bấm một lần vào phím số ( đến ) tương ứng với mỗi ký tự cần tạo thành một từ. Khi bạn nhập ký tự, các từ hiển thị trên màn hình sẽ được cập nhật thích hợp.
2. Bấm phím để xóa các mục nhập bên trái con trỏ.
3. Dùng phím chuyển hướng để chọn từ mong muốn và bấm phím để nhập từ.

### Ví dụ: cách nhập từ “home”:

1. Bấm các phím , , , . Màn hình sẽ hiển thị từ đầu tiên trong danh sách: *Good*.
2. Bấm phím để duyệt qua danh sách và chọn từ *Home*.
3. Bấm phím để xác nhận.

### Nhập T9 PinYin (chỉ dùng cho Trung Quốc & Hồng Kông).

Đây là chế độ soạn thảo thông minh không chỉ cho phép bạn bấm chỉ một lần vào phím tương ứng với

mỗi ký tự cần tạo thành một từ mà còn được tích hợp chức năng nhập kết hợp. Điện thoại sẽ phân tích các thao tác bấm và hiển thị mọi tổ hợp pinyin có thể xảy ra ở dưới màn hình.

### Dùng cách nhập T9 PinYin

1. Nhập các ký tự pinyin thích hợp. Bấm một lần vào phím tương ứng với ký tự pinyin mà không phải để ý đến vị trí của nó trên phím. Khi bạn nhập ký tự từ bàn phím, các tổ hợp pinyin trên màn hình sẽ được cập nhật thích hợp.
2. Dùng các phím chuyển hướng để chọn tổ hợp pinyin mong muốn và bấm phím để chọn dòng cần chọn. Bấm phím • hoặc ▶ để chọn ký tự (ký tự pinyin vừa chọn sẽ được đánh dấu) và bấm phím để nhập ký tự này. Nếu ký tự mong muốn không nằm trên danh sách hiện hành, hãy bấm phím • hoặc ▶ để kiểm tra trên danh sách.
3. Nhập ký tự kết hợp: Ngay khi bạn đã chọn và nhập ký tự, điện thoại sẽ cập nhật danh sách cần chọn và hiển thị danh sách các ký tự kết hợp. Dùng phím chuyển hướng để chọn ký tự kết hợp mong muốn và bấm phím để xác nhận thao tác nhập. Nếu bạn không cần nhập ký tự kết hợp, chỉ cần bấm phím để thoát hoặc nhập trực tiếp các ký tự mới.

ký tự kết hợp, chỉ cần bấm phím để thoát hoặc nhập trực tiếp các ký tự pinyin mới.

### Nhập ký tự tiếng Hoa Giản thể (chỉ dùng cho Trung Quốc & Hồng Kông).

#### Dùng cách nhập ký tự

1. Nhập các ký tự: Nhập các ký tự cho từ tiếng hoa theo trình tự ký tự. Khi bạn bấm phím tương ứng với các ký tự mong muốn, các ký tự này sẽ hiển thị trên màn hình. Điện thoại sẽ hiển thị các ký tự cần chọn tương ứng với các ký tự vừa nhập. Khi bạn nhập ký tự, các ký tự cần chọn trên màn hình sẽ được cập nhật thích hợp.
2. Nhập ký tự: Dùng phím chuyển hướng để chọn ký tự tiếng hoa mong muốn trên danh sách cần chọn. Bấm phím để nhập ký tự tiếng hoa và bấm phím để xóa các ký tự ban vừa nhập.
3. Nhập ký tự kết hợp: Ngay khi bạn đã chọn và nhập ký tự, điện thoại sẽ cập nhật danh sách cần chọn và hiển thị danh sách các ký tự kết hợp. Dùng phím chuyển hướng để chọn ký tự kết hợp mong muốn và bấm phím để xác nhận thao tác nhập. Nếu bạn không cần nhập ký tự kết hợp, chỉ cần bấm phím để thoát hoặc nhập trực tiếp các ký tự mới.

## **Nhập ký tự tiếng Hoa Phồn thể (chỉ dùng cho Trung Quốc, Hồng Kông & Đài Loan).**

### **Dùng cách nhập Zhuyin**

1. Nhập các ký tự zhuyin thích hợp. Bấm một lần vào phím tương ứng với ký tự zhuyin mà không phải để ý đến vị trí của nó trên phím. Khi bạn nhập ký tự từ bàn phím, các tổ hợp zhuyin trên màn hình sẽ được cập nhật thích hợp.
2. Dùng các phím chuyển hướng để chọn tổ hợp zhuyin mong muốn và bấm phím để chọn dòng cần chọn. Bấm phím **•** hoặc **▪** để chọn ký tự (ký tự zhuyin vừa chọn sẽ được đánh dấu) và bấm phím để nhập ký tự này. Nếu ký tự mong muốn không nằm trên danh sách hiện hành, hãy bấm phím **•** hoặc **▪** để kiểm tra trên danh sách.
3. Nhập ký tự kết hợp: Ngay khi bạn đã chọn và nhập ký tự, điện thoại sẽ cập nhật danh sách cần chọn và hiển thị danh sách các ký tự kết hợp. Dùng phím chuyển hướng để chọn ký tự kết hợp mong muốn và bấm phím để xác nhận thao tác nhập. Nếu bạn không cần nhập ký tự kết hợp, chỉ cần bấm phím để thoát hoặc nhập trực tiếp các ký tự zhuyin mới.

## **Nhập số**

1. Bấm các phím số ( đến ) để nhập số tương ứng với các phím.
2. Để xóa số, bấm phím .

## **Nhập biểu tượng**

Bấm phím để nhập dấu chấm câu hoặc các biểu tượng. Dùng các phím chuyển hướng để chọn dấu chấm câu hoặc biểu tượng mong muốn và bấm phím để nhập nó. Bấm phím **•** để chuyển xuống danh sách dấu chấm câu hoặc các biểu tượng.

## 4. Tin nhắn



### SMS

Menu này cho phép bạn gửi tin nhắn văn bản qua Dịch vụ Nhắn tin Nhanh (SMS) cũng như quản lý các tin nhắn đã gửi và nhận.

#### Soạn tin nhắn

Để soạn và gửi SMS, hãy chọn **<Soạn tin nhắn>** và bắt đầu soạn tin nhắn của bạn. Khi đã soạn xong tin nhắn, bấm  **Tùy chọn** để vào các tùy chọn kế tiếp:

**Gửi** Gửi tin nhắn.

**Gửi đến nhiều người** Gửi tin nhắn đến nhiều người nhận.

**Lưu** Lưu tin nhắn vào thư mục nháp.

**Ngôn ngữ** Chọn ngôn ngữ hiển thị.

**Thêm âm thanh** Chèn giai điệu.

**Thêm đồ họa** Chèn ảnh.

*Khi gửi tin nhắn qua mạng SMS, điện thoại của bạn có thể hiển thị “Đã gửi SMS”. Điều này có nghĩa tin nhắn đã được gửi đến trung tâm SMS mà bạn đã cài đặt trên SIM. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa tin nhắn đã được gửi đến người nhận.*

#### Hộp thư đến

Menu này cho phép bạn đọc các tin SMS đã nhận. Các tin nhắn sẽ hiển thị theo danh sách.

Khi tin nhắn hiển thị, bấm  để đọc tin, sau đó bấm  để vào các tùy chọn menu sau:

**Trả lời** Trả lời người gửi.

**Chuyển tiếp** Chuyển tiếp tin nhắn đã chọn.

**Xóa tất cả** Xóa mọi tin nhắn trong Hộp thư đến.

**Xóa** Xóa tin nhắn đã chọn.

**Chuyển vào Lưu trữ** Chuyển tin nhắn đã chọn vào thư mục **Lưu trữ**.

**Gọi lại** Gọi cho người gửi.

**Lưu số** Lưu số điện thoại của người gửi.

## **Hộp thư đã**

Các tin nhắn chưa gửi đi sẽ được lưu vào **Hộp thư đã**.

## **Nháp**

Menu này liệt kê mọi SMS mà bạn đã lưu nhưng chưa gửi. Bấm để chọn tin nhắn và bấm để vào các tùy chọn sau:

**Xóa** Xóa tin nhắn đã chọn.

**Chuyển tiếp** Khi được chọn, các nội dung tin nhắn đã chọn sẽ hiển thị trong trình soạn tin nhắn. Bạn có thể sửa tin nhắn trước khi gửi.

**Xóa mọi SMS** Xóa mọi tin nhắn trong thư mục **Nháp**.

## **Tin mẫu**

Liệt kê mọi tin nhắn được lưu làm tin mẫu để sửa hoặc gửi sau này.

## **Lưu trữ**

Menu này liệt kê mọi SMS mà bạn đã chuyển từ **Hộp thư đến** đến **Lưu trữ**. Chọn tin nhắn và bấm để vào tùy chọn sau:

### **Trả lời**

Trả lời người gửi.

### **Chuyển tiếp**

Chuyển tiếp tin nhắn đã chọn.

### **Gọi lại**

Gọi cho người gửi tin nhắn.

### **Gọi bằng tai nghe**

Gọi cho người gửi tin nhắn bằng tai nghe.

### **Lưu số**

Lưu số điện thoại của người gửi.

### **Xóa mọi SMS**

Xóa mọi tin nhắn trong thư mục **Lưu trữ**.

### **Xóa**

Xóa tin nhắn đã chọn.

## **Tin quảng bá SMS**

Đây là dịch vụ mạng cho phép bạn nhận nhiều tin nhắn văn bản như tin tức và thông tin giao thông. Các tin nhắn được gửi đến mọi thuê bao trong mạng. Nếu đã bật chức năng này, mạng sẽ cung cấp cho bạn danh sách số kênh tin quảng bá có sẵn.

## **Chủ đề**

Menu này cho phép bạn xác định các số kênh mới để nhận những chủ đề tin nhắn mới. Bạn có thể soạn **<Mới>**, **Xóa** hoặc **Đổi** mã chủ đề.

## Nhận tin

Menu này cho phép bạn cài tùy chọn nhận tin quảng bá. Khi **Bật**, bạn có thể nhận tin quảng bá. Khi **Tắt**, bạn không thể nhận tin quảng bá.

## Cài đặt

Menu này cho phép bạn tùy chỉnh SMS qua các tùy chọn sau:

**Lưu tự động** Khi **Bật**, điện thoại sẽ tự động lưu lại các tin nhắn đã gửi.

**Trung tâm SMS** Chọn trung tâm SMS mặc định.  
**Nếu không có sẵn trên SIM, bạn phải nhập số trung tâm SMS.**

**Chữ ký** Khi **Bật**, điện thoại sẽ mở trình soạn nơi bạn có thể nhập chữ ký của mình. Chữ ký sẽ được thêm vào phía dưới tin nhắn của bạn trước khi gửi đến người nhận.

## Thời hiệu

Chọn khoảng thời gian mà các tin nhắn của bạn sẽ được lưu lại trên trung tâm SMS. Chức năng này rất hữu ích khi người nhận không kết nối mạng (và do đó không thể nhận ngay tin nhắn của bạn).

**Chức năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao.**

## Trò chuyện SMS

Khi **Bật**, bạn có thể chat với số liên lạc của mình qua SMS.

## Báo cáo gửi

Khi **Bật**, tùy chọn này sẽ thông báo cho bạn qua SMS rằng người nhận đã nhận được SMS của bạn hay chưa. **Chức năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao.**

## 5. Cài đặt



Menu này cho phép bạn đổi các cài đặt tương ứng với mỗi tùy chọn có sẵn trong điện thoại (ngày giờ, bảo mật, v.v...).

### Ngày giờ

Cho phép bạn cài ngày giờ từ bàn phím hoặc các phím chuyển hướng.

### Ngôn ngữ

Cho phép bạn chọn ngôn ngữ cho mọi nội dung menu. Bấm phím • hoặc • để duyệt qua danh sách ngôn ngữ và bấm để xác nhận.

### Phím tắt

Cho phép bạn cài phím tắt mới bằng cách thiết lập kết nối giữa một chức năng nhất định và một phím số. Bạn cũng có thể đổi hoặc xóa phím tắt hiện có.

### Bảo mật

Menu này cho phép bạn truy nhập các chức năng liên quan đến tính bảo mật của điện thoại và dữ liệu lưu trong máy.

#### ***Khóa bàn phím tự động***

Cho phép bạn khóa bàn phím tự động ở chế độ chờ. Bạn có thể chọn **Bật** hoặc **Tắt** để bật hoặc tắt chức năng này.

#### ***Bảo vệ mã PIN***

Cho phép bạn cài bảo vệ mã PIN sang **Bật** hoặc **Tắt**. Khi **Bật**, bạn sẽ được yêu cầu nhập mã PIN mỗi khi bật điện thoại.

***Bạn không thể đổi mã PIN nếu tùy chọn này Tắt***

#### ***Thay đổi mã***

Cho phép bạn đổi mã **PIN** và **PIN 2** cũng như Mã chặn cuộc gọi. Tùy thuộc vào thẻ SIM của bạn, một số chức năng hoặc tùy chọn có thể yêu cầu mã PIN2 được cấp bởi nhà khai thác mạng.

***Nếu nhập sai mã PIN trong 3 lần liên tiếp, SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở khóa SIM, hãy yêu cầu mã PUK từ nhà khai thác mạng hoặc đại lý bán lẻ của bạn. Nếu nhập sai mã PUK trong 10 lần liên tiếp, thẻ SIM sẽ bị khóa và bạn không thể sử dụng nó nữa. Trong trường hợp này, hãy liên hệ với nhà khai thác mạng hoặc đại lý bán lẻ của bạn.***

## Tên chung

Cho phép bạn quản lý danh sách tên cụ thể được gọi là danh sách **Tên chung**, và giới hạn các cuộc gọi đến danh sách này qua tùy chọn **Giới hạn cuộc gọi**.

**Tính năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao và cần có mã PIN2 (xem trang 16).**

### Tên chung

Cho phép bạn xem, soạn và sửa đổi danh sách **Tên Chung** qua mã PIN2.

### Giới hạn cuộc gọi

Cho phép bạn giới hạn các cuộc gọi đến danh sách **Tên chung** khi đã chọn **Chỉ dùng chung**.

**Chức năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao và cần có mã PIN2 (xem trang 16).**

## Chặn cuộc gọi

Menu này cho phép bạn giới hạn việc sử dụng điện thoại trong các cuộc gọi cụ thể bằng cách cho phép bạn **Tắt cuộc gọi Đến** và **Đến** trong menu **Cài đặt**. Menu **Mã chặn** cho phép bạn đổi mã chặn cuộc gọi.

Menu **Çuộc gọi đến** cho phép bạn chọn **Tất cả** hoặc **Khi chuyển vùng**. Menu **Çuộc gọi đi** cho

phép bạn chọn **Tất cả**, **Cuộc gọi quốc tế** và **Quốc tế trừ trong nước**. Trong cả hai trường hợp, tùy chọn **Hủy** có hiệu lực ngay đối với mọi cuộc gọi.

**Chức năng này tùy thuộc vào mạng và cần có mã chặn cuộc gọi riêng từ nhà cung cấp dịch vụ.**

## Cài đặt mạng

Menu này cho phép bạn chọn mạng dịch vụ.

### Danh sách ưu tiên

Cho phép bạn tạo danh sách mạng theo trình tự ưu tiên. Một khi được xác định, điện thoại sẽ cố gắng kết nối theo các ưu tiên của bạn.

### Đăng ký lại

Cung cấp cho bạn danh sách các mạng có sẵn trong khu vực khi chọn chế độ **Thủ công**. Chọn mạng bạn muốn đăng ký và bấm  để xác nhận.

## Âm thanh

### Âm lượng chuông

Tùy chọn này cho phép bạn chỉnh âm lượng chuông. Bấm phím + hoặc - để chỉnh âm lượng chuông từ **Im lặng** sang **Tăng dần**.

## **Nhạc chuông**

Cho phép bạn chọn nhạc chuông. Danh sách này cũng gồm các âm thanh và giai điệu ghi âm mà bạn đã lưu lại. Duyệt qua danh sách và chờ nghe điện thoại phát nhạc chuông đã chọn.

## **Im lặng**

Khi **Đã bật** chế độ này, mọi âm báo đều được tắt (trừ đồng hồ báo thức sẽ đổ chuông rất nhỏ) và báo rung sẽ bật lên.

**Chế độ Im lặng cũng áp dụng cho âm bàn phím.**

## **Âm báo tin nhắn**

Cho phép bạn cài **Bật** hoặc **Tắt** âm báo mỗi khi nhận tin nhắn mới. Khi **Bật**, bạn có thể chọn âm báo ưa thích từ danh sách nhạc chuông.

## **Âm bàn phím**

Cho phép bạn cài âm bàn phím **Bật** hoặc **Tắt**.

## **Báo pin**

Cho phép bạn cài **Bật** hoặc **Tắt** âm báo khi pin đang yếu và cần sạc lại.

## **Báo phút**

Cho phép bạn cài **Bật** hoặc **Tắt** âm bíp phát ra mỗi phút trong khi đàm thoại để giúp bạn quản lý thời lượng cuộc gọi (người gọi không thể nghe âm bíp này).

## **Báo rung**

Cho phép bạn cài báo rung **Bật** hoặc **Tắt** khi nhận cuộc gọi, khi đến hạn thực hiện một sự kiện cài trong sổ tay, khi nhận tin nhắn và khi báo thức đổ chuông.

## **Màn hình**

Menu này cho phép bạn cài các tùy chọn màn hình ở chế độ chờ.

## **Hình nền**

Cho phép bạn cài hình nền cho màn hình chính ở chế độ chờ

## **Độ tương phản**

Cho phép bạn chọn từ các độ tương phản khác nhau.

## **Đèn nền**

Cho phép bạn cài thời lượng đèn nền trong khoảng **5 giây, 10 giây, 15 giây** và **30 giây**.

## 6. Trò chơi & Ứng dụng



### Trò chơi

#### Trò chơi phá gạch

Mục đích của trò chơi là phá hủy các viên gạch bằng cách đập chúng với một quả bóng. Phá hủy mọi viên gạch sẽ cho phép bạn truy nhập vào mức kế tiếp.

Các phím dùng để chơi như sau:

và Để di chuyển vợt sang trái hoặc phải.

và Ném banh sang trái hoặc phải để bắt đầu chơi.

Để tạm dừng trò chơi đến 2 phút. (sau đó màn hình trở lại chế độ chờ và trò chơi sẽ được tắt).

#### Trò chơi rắn

Trong trò chơi này, bạn cần sử dụng các phím chuyển hướng để di chuyển rắn và ăn các quả bóng màu đỏ.

### Đồng hồ báo thức

Điện thoại của bạn có tích hợp đồng hồ báo thức với tính năng báo lại. Bạn có thể cài đến ba chế độ báo thức khác nhau và quyết định xem báo thức có báo lại hay không. Để cài báo thức, thực hiện theo các bước sau:

- Chọn báo thức và cài sang **Bật**.
- Sau đó nhập giờ và bấm .
- Sau đó chọn tần suất: **Một lần**, **Mỗi ngày**, **Ngày thường**.
- Cuối cùng, chọn kiểu báo thức: **Giai điệu** hoặc **Còi** và bấm .

Lặp lại các bước trên để cài các báo thức khác.

*Đồng hồ báo thức sẽ vẫn đổ chuông ngay cả khi điện thoại của bạn đã tắt và/hoặc âm lượng chuông được cài sang **Im lặng**. Khi báo thức đổ chuông, bấm bất kỳ phím nào để tắt báo thức hoặc tắt điện thoại (trừ khi chế độ báo lại đang bật, xem dưới đây).*

*Nếu bạn muốn tắt báo thức, thực hiện bước 1 và 2, sau đó cài báo thức sang **Tắt**.*

## Chế độ báo lại

Menu này cho phép bạn cài chế độ báo lại **Bật** hoặc **Tắt**. Khi báo thức đổ chuông và chế độ báo lại đang **Bật**:

- bấm phím bất kỳ (trừ **Dừng**) để tắt tạm báo thức hoặc tắt điện thoại. Báo thức sẽ đổ chuông lại khoảng 7 phút sau đó.
- bấm **Dừng** để tắt chuông và tắt báo lại. Chế độ báo lại sẽ tự động tắt sau 9 lần lặp lại báo thức.

*Cài đặt chế độ báo lại sẽ áp dụng cho mọi báo thức bạn đã cài.*

## Máy tính

Điện thoại được tích hợp máy tính giúp bạn có thể thực hiện các phép tính cơ bản. Bạn có thể nhập số từ bàn phím và các phân số bằng phím chuyển hướng như minh họa trong bảng dưới đây:

**Cộng**                  Bấm  $\text{+}$  hoặc phím .

**Trừ**                  Bấm  $-$  hoặc phím hai lần.

**Nhân**                  Bấm  $\times$  hoặc phím 3 lần.

**Chia**                  Bấm  $\div$  hoặc phím 4 lần.

**Kết quả**              Bấm hoặc .

Biểu tượng phía trên màn hình sẽ cho bạn biết phím chuyển hướng nào dùng để nhập các phân số. Bấm và giữ phím để nhập dấu thập phân.

*Kết quả của máy tính chỉ mang tính gợi ý. Độ chính xác của phép tính tùy thuộc vào tối đa 2 số thập phân. Kết quả lúc này sẽ được rút ngắn sau số thập phân thứ 2 cho phép tính kế tiếp.*

## 7. Thông tin cuộc gọi



### Bộ đếm cuộc gọi

Menu này cho phép bạn quản lý cước phí và thời lượng của các cuộc gọi. Phần lớn các tùy chọn bên dưới tùy thuộc vào đăng ký thuê bao của bạn.

#### Giới hạn cước

Cho phép bạn nhập giới hạn cước phí dùng trong menu [Hiển thị số dư](#).

#### Tổng thời lượng

Hiển thị thời lượng của các cuộc gọi [Đi](#) hoặc [Đến](#).

#### Cài lại giờ

Cho phép bạn cài lại thời lượng cho các cuộc gọi [Đi](#) hoặc [Đến](#).

#### Hiển thị

Hiển thị số tiền đã dùng dựa vào [Giá cước](#).

#### Cài lại cước

Cho phép bạn cài lại tổng cước hiện hành.

#### Giá cước

Cho phép bạn cài giá cước theo đơn vị. Trước tiên hãy nhập loại tiền tệ đã dùng, sau đó nhập đơn giá.

#### Cài đặt

Menu này cho phép bạn cài đặt mọi tùy chọn liên quan đến cuộc gọi: chuyển cuộc gọi, chờ cuộc gọi, v.v....

#### Chuyển cuộc gọi

Menu này cho phép bạn chuyển các cuộc gọi đến vào hộp thư thoại hoặc sang số điện thoại (dù có trong danh bạ của bạn hay không) và áp dụng cho:

[Cuộc gọi dữ liệu](#), [Cuộc gọi thoại](#) và [Cuộc gọi fax](#).

#### Vô điều kiện

Sẽ chuyển tiếp mọi cuộc gọi đến. Nếu chọn tùy chọn này, bạn sẽ không nhận bất cứ cuộc gọi nào cho đến khi tắt nó.

#### Có điều kiện

Cho phép bạn chọn thời điểm cần thiết để chuyển tiếp các cuộc gọi đến: [Khi không trả lời](#), [Khi ngoài vùng phủ sóng](#) hoặc [Khi bận](#). Có thể cài riêng mỗi tùy chọn.

#### Tình trạng

Sẽ hiển thị tình trạng của mọi lần chuyển tiếp cuộc gọi.

Trước khi bật tùy chọn này, bạn phải nhập số hộp thư thoại. Chức năng này tùy thuộc vào đăng ký thuê bao và khác với chức năng chuyển tiếp cuộc gọi xảy ra khi đang thực hiện một/nhiều cuộc gọi.

### Trả lời bằng phím bất kỳ

Khi **Đã bật**, tùy chọn này cho phép bạn nhận cuộc gọi bằng cách bấm bất kỳ phím nào, trừ phím  (dùng để từ chối cuộc gọi).

### Chờ cuộc gọi

Nó áp dụng cho **Tất cả cuộc gọi**, **Cuộc gọi thoại**, **Cuộc gọi fax** và **Cuộc gọi dữ liệu**. Khi tùy chọn này được cài sang **Bật**, bạn sẽ nghe một tiếng bip nếu ai đó cố gọi cho bạn khi máy bận. Chọn tùy chọn **Tình trạng** để kiểm tra xem chức năng chờ cuộc gọi GSM đã được bật hay chưa.

### Tự động gọi lại

Khi **Bật**, nếu người nhận đang bận máy, điện thoại của bạn sẽ tự động gọi lại cho đến khi kết nối thành công hoặc cho đến khi đạt số lần gọi lại tối đa (10 lần). Điện thoại sẽ phát ra tiếng bip mỗi lần bắt đầu gọi lại và phát ra một tiếng bip đặc biệt khi kết nối thành công. Thời gian giữa các lần gọi lại sẽ tăng lên sau mỗi lần gọi.

### ID người gọi

Để **Hiển thị** hoặc **Ẩn** danh tính của bạn trên máy người nhận. Tùy chọn **Tình trạng** sẽ cho bạn biết tùy chọn nào đã được bật.

### Hộp thư thoại

Để nhập số hộp thư thoại của bạn (nếu chưa có sẵn trên SIM).

*Trong một số trường hợp, bạn có thể phải nhập hai số điện thoại: một dùng để nghe hộp thư thoại, một dùng để chuyển tiếp các cuộc gọi. Liên hệ với nhà khai thác mạng của bạn để biết thêm thông tin.*

### Danh sách cuộc gọi

Điện thoại có thể cung cấp cho bạn danh sách các cuộc gọi đến và đi, các lần tự động gọi lại cũng như các chi tiết cuộc gọi. Các kiểu cuộc gọi khác nhau (**Tất cả cuộc gọi**, **Cuộc gọi nhỡ**, **Cuộc gọi đã nhận** và **Cuộc gọi đi**) sẽ hiển thị theo trình tự thời gian với cuộc gọi gần nhất ở trên cùng. Bạn cũng có thể chọn để **Xóa tất cả** cuộc gọi khỏi **Danh sách cuộc gọi**. Nếu người nhận đã được lưu trong danh bạ của bạn, điện thoại sẽ hiển thị tên tương ứng. Chọn một mục và bấm  để vào các tùy chọn sau:

<i>Hiển thị</i>	Hiển thị tên, ngày giờ của cuộc gọi.
<i>Gọi</i>	Thực hiện cuộc gọi.
<i>Gọi bằng tai nghe</i>	Thực hiện cuộc gọi bằng tai nghe.
<i>Lưu số</i>	Lưu số điện thoại.
<i>Xóa</i>	Xóa số điện thoại hiện hành.
<i>Xóa tất cả</i>	Xóa mọi số điện thoại.
<i>Gửi SMS</i>	Gửi tin nhắn đến số liên lạc.

## 8. Đa phương tiện



Menu này và các menu phụ của nó chứa các tùy chọn liên quan đến các chức năng đa phương tiện của điện thoại di động Xenium 9@9z của bạn.

### Đài FM

Menu này cho phép bạn nghe đài FM trên điện thoại. Nối đầu cắm tai nghe vào điện thoại. Bạn có thể bấm  để vào các tùy chọn sau:

**Đổi tên**      Đổi tần số đài đã chọn.

**Đã lưu  
vào kênh  
cài sẵn**      Lưu tần số đài hiện hành vào các kênh cài sẵn đã chọn.

**Cài sẵn  
đài FM**      Hiển thị danh sách các kênh cài sẵn tần số đài FM.

**Cài tần số**      Cài tần số để nghe hoặc lưu nó vào kênh cài sẵn.

**Khi bạn bắt đầu tự chỉnh làn sóng  
từ kênh cài sẵn, số cài sẵn sẽ bị  
xóa.**

#### Tự điều chỉnh sóng

Tự dò tần số đài FM và sau đó lưu vào 20 kênh cài sẵn.

#### Nghe trên nền máy

Nghe kênh đài FM mà không cần thoát ứng dụng đài.

#### Cài đặt vùng

Chọn địa điểm của bạn.

#### Trợ giúp

Mô tả thuật ngữ và liệt kê các phím dùng trong ứng dụng đài FM.

### Đổi đài FM bằng Các Kênh Cài sẵn của Đài

Menu này cho phép bạn dùng • hoặc ▶ để chuyển qua các kênh cài sẵn của đài. Nếu bạn đang nghe một kênh chưa cài sẵn, hãy bấm • hoặc ▶ để vào kênh cài sẵn gần nhất. Bạn cũng có thể bấm  **Tùy chọn** và chọn **Cài sẵn đài FM** để hiển thị danh sách các kênh cài sẵn.

### Nghe trên nền máy

Nếu cần bật các ứng dụng khác trong khi nghe đài, bạn có thể bấm  **Tùy chọn** và chọn **Nghe trên nền máy**. Sau đó bạn có thể vào các menu khác với đài FM phát trên nền máy. Để tắt đài FM, bấm .

## **Dừng nghe đài**

Bấm hoặc để thoát menu đài FM.

## **Các sự kiện trong nghe đài FM**

Khi nhận cuộc gọi đến trong lúc đang nghe đài, đài FM sẽ dừng phát cho đến khi bạn kết thúc hoặc từ chối cuộc gọi. Khi nhận tin nhắn đến trong lúc đang nghe đài, đài FM sẽ tiếp tục phát và bạn sẽ nghe một âm bíp cho sự kiện này.

## **Âm thanh**

Menu này cho phép bạn xem và quản lý các tập tin âm thanh lưu trong điện thoại. Chọn tập tin và vào các tùy chọn sau:

**Làm chuông SMS** Cài tập tin vừa chọn làm *Chuông tin nhắn*. Bạn phải bật tùy chọn này trong menu *Cài đặt > Âm thanh* (xem trang 17).

**Cài làm chuông** Cài âm thanh vừa chọn làm chuông.

chung dung lượng bộ nhớ: hình ảnh, âm thanh, tin nhắn, danh bạ và các mục sổ tay, trò chơi, v.v...

Bấm để xem tình trạng bộ nhớ. Màn hình hiển thị dung lượng bộ nhớ còn trống và tổng dung lượng bộ nhớ điện thoại tính bằng các Kilobyte (Kb). Bấm thêm lần nữa để kiểm tra danh sách chi tiết bộ nhớ được dùng bởi mỗi chức năng.

## **MP3**

Menu này cho phép bạn xem và quản lý danh sách các tập tin MP3 lưu trong điện thoại. Chọn tập tin và vào các tùy chọn sau:

**Phát** Phát tập tin MP3.

**Cài làm chuông** Cài tập tin MP3 vừa chọn làm chuông.

**Làm chuông SMS** Cài tập tin MP3 vừa chọn làm *Chuông tin nhắn*. Bạn phải bật tùy chọn này trong menu *Cài đặt > Âm thanh* (xem trang 17).

## **Tình trạng bộ nhớ**

Menu này cho phép bạn xem dung lượng bộ nhớ còn trống trên điện thoại. Nhiều chức năng dùng

## Hình ảnh

Menu này cho phép bạn xem và sửa đổi các hình ảnh lưu trong điện thoại. Chọn tập tin và vào các tùy chọn sau:

*Xóa* Xóa tập tin vừa chọn.

*Đổi tên* Sửa tên tập tin.

*Cài làm  
hình nền* Cài hình ảnh vừa chọn làm hình nền.

## 9. STK

### STK

---

*Cấu trúc và tên trong menu này được cài đặt bởi nhà khai thác mạng của bạn và được lưu lại trên thẻ SIM. Các dịch vụ sẽ khác nhau tùy theo nhà cung cấp STK (Bộ công cụ SIM).*

Menu này cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng sẽ khác nhau tùy theo nhà khai thác mạng. Hãy kiểm tra với nhà khai thác mạng để biết thêm chi tiết. Các điện thoại hỗ trợ STK sẽ có thêm menu STK và không thể thay đổi các nội dung trong menu hiển như như được xác định bởi thẻ SIM. Các tùy chọn menu có thể khác nhau tùy theo STK và nhà khai thác mạng có thể thay đổi chúng.

## 10. Danh bạ



Số liên lạc sẽ được lưu vào một trong hai danh bạ có sẵn: Danh bạ trên SIM hoặc trên máy (số mục nhập bạn có thể lưu tùy thuộc vào dung lượng thẻ). Khi bạn thêm các số liên lạc mới, chúng sẽ chỉ được thêm vào danh bạ đã chọn.

### Cài đặt

Cho phép bạn cài ưu tiên số liên lạc. Chọn **Cài đặt** và bấm  và bạn có thể cài tùy chọn sau:

**Xóa mọi số liên lạc trên máy** Xóa cùng lúc mọi số liên lạc. Tùy chọn này chỉ áp dụng cho danh bạ trên máy, không áp dụng cho danh bạ trên SIM.

**Chọn danh bạ** Cho phép bạn vào số liên lạc lưu trên bộ nhớ SIM/máy.

### Cài đặt nhóm

Cho phép bạn tổ chức các số liên lạc để có thể kết hợp các nhạc chuông với một nhóm số liên lạc. Bạn có thể cài tối đa đến 20 nhóm số liên lạc. Chọn **Đổi tên** để sửa tên nhóm và **Giai điệu** để gán nhạc chuông vào nhóm.

### Chép vào máy

Cho phép bạn chép mọi số liên lạc từ bộ nhớ SIM sang bộ nhớ máy.

### Tìm số liên lạc trong danh bạ

1. Cho phép bạn tìm số liên lạc trong danh bạ. Bấm **•** ở chế độ chờ để vào **Danh sách tên**. Sau đó chọn **<Tim kiếm>** và bấm . Nhập tên hoặc số liên lạc bạn muốn tìm và bấm ; hoặc
2. Bấm **•** ở chế độ chờ để vào **Danh sách tên** và bấm  để chọn số liên lạc trong danh sách. Bấm phím tương ứng với ký tự bạn muốn tìm (vd: bấm phím **[#=]** ba lần để truy nhập chữ V). Điện thoại sẽ xóa mục lưu đầu tiên bắt đầu bằng ký tự này trong danh sách.

## Tạo số liên lạc mới

Trước tiên, chọn vị trí lưu trữ (trên SIM hoặc trên Danh bạ): Vào **Danh bạ** > **Cài đặt** > **Chọn danh bạ**.

Sau đó soạn số liên lạc mới của bạn: Vào **Danh bạ** > **Danh sách tên** và chọn **<Mới>**. Nhập tên liên lạc và số điện thoại.

## Quản lý số liên lạc

Chọn một tên trong **Danh sách tên** và bấm  để vào các tùy chọn sau:

**Thay đổi**                      **Gọi**

**Gọi bằng tai nghe**      **Gửi SMS**

**Quay số nhanh**              **Chi tiết**

**Chép vào máy**                **Xóa**

# Ký hiệu & biểu tượng

Ở chế độ chờ, nhiều biểu tượng có thể hiển thị đồng thời trên màn hình chính.

**Nếu biểu tượng mạng không hiển thị, mạng hiện không có sẵn. Bạn có thể đang ở trong khu vực sóng yếu; di chuyển đến vị trí khác có thể giúp máy thu sóng tốt hơn.**



**Im lặng** - Điện thoại sẽ không đổ chuông khi nhận cuộc gọi.



**Báo rung** - Điện thoại sẽ báo rung chỉ khi nhận cuộc gọi.



**Tin nhắn SMS** - Bạn vừa nhận tin nhắn mới.



**Pin** - Các vạch báo hiệu mức pin (4 vạch = đầy, 1 vạch = yếu).



**Báo thức** đang bật.



**Chuyển vùng** - Hiển thị khi điện thoại của bạn kết nối với mạng của nhà cung cấp khác ngoài mạng chủ (đặc biệt khi bạn ở nước ngoài).



**SMS đầy** - Bộ nhớ tin nhắn đầy. Xóa bớt tin nhắn cũ để nhận tin mới.



**Chỉ dùng GSM**: Điện thoại của bạn được kết nối với mạng GSM.

**Chất lượng thu sóng**: Điện thoại hiển thị càng nhiều vạch, tín hiệu thu sóng càng mạnh.



**Bộ nhớ đầy** - Bộ nhớ SIM và máy đều đầy. Xóa bớt các mục cũ để lưu mục mới.



**Mạng chủ** - Khu vực quy định bởi nhà khai thác mạng của bạn. Tùy thuộc vào đăng ký thuê bao, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm chi tiết.

# Cẩn trọng

## Sóng vô tuyến



Điện thoại di động của bạn là một **thiết bị thu phát sóng vô tuyến công suất thấp**. Khi hoạt động, nó sẽ phát và thu các tín hiệu sóng vô tuyến. Các tín hiệu sóng vô tuyến này truyền tín hiệu thoại hoặc dữ liệu của bạn đến một trạm chính được kết nối với mạng điện thoại. Mạng này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu của điện thoại.

- Điện thoại phát/thu sóng vô tuyến ở tần số GSM (900 / 1800MHz).
- Mạng GSM sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu (từ 0,01 đến 2W).
- Điện thoại của bạn tuân thủ mọi tiêu chuẩn an toàn liên quan.
- Ký hiệu CE trên điện thoại cho thấy sự tuân thủ các hướng dẫn tương thích điện tử (Ref. 89/336/EEC) và điện áp thấp (Ref. 73/23/EEC) của Châu Âu.

Bạn phải chịu trách nhiệm về điện thoại di động của mình. Để tránh gây thiệt hại cho chính mình, cho người khác hoặc cho bản thân điện thoại, hãy đọc kỹ và thực hiện đúng mọi hướng dẫn an toàn, đồng thời bạn nên lưu ý người khác về các thông

tin này khi cho họ mượn máy. Ngoài ra, để tránh điện thoại bị sử dụng ngoài ý muốn:



Cất giữ điện thoại ở nơi an toàn và để xa tầm tay trẻ em.

Tránh ghi mã PIN ra giấy. Thay vào đó hãy cố nhớ mã.

Tắt máy và tháo pin nếu bạn định không dùng điện thoại trong một thời gian dài.

Đổi mã PIN sau khi mua điện thoại và kích hoạt các tùy chọn giới hạn cuộc gọi.



Thiết kế điện thoại của bạn tuân thủ mọi luật pháp và quy định hiện hành. Tuy nhiên, điện thoại có thể gây nhiễu sóng các thiết bị điện tử khác. Do đó, bạn nên tuân thủ mọi **khuyến cáo và quy định của địa phương** khi dùng điện thoại tại nhà hoặc khi đi xa. **Các quy định về sử dụng điện thoại di động trên xe hơi và máy bay đặc biệt nghiêm ngặt.**

Dư luận đã từng tập trung chú ý vào các nguy cơ tiềm ẩn đối với sức khỏe của người dùng điện thoại di động. Các nghiên cứu hiện nay về công nghệ sóng vô tuyến, bao gồm cả công nghệ GSM, đã được xem xét lại, và các tiêu chuẩn an toàn đã được xây dựng nhằm giúp người dùng tránh bị phơi nhiễm năng lượng sóng vô tuyến. Điện thoại di động của bạn **tuân thủ mọi tiêu chuẩn an toàn**

**hiện hành** và Hướng dẫn Thiết bị đầu cuối 1999/5/EC dùng trong lĩnh vực Viễn thông và Thiết bị vô tuyến.

## **Luôn tắt điện thoại của bạn...**

Thiết bị điện tử không chống nhiễu tốt hoặc **quá nhạy cảm** có thể bị tác động bởi năng lượng sóng vô tuyến. Sự nhiễu sóng này có thể dẫn đến các tai nạn.

 Trước khi lên **máy bay** và/hoặc khi xếp điện thoại vào trong hành lý của bạn: việc sử dụng điện thoại di động trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho hoạt động của máy bay, làm nhiễu mạng điện thoại di động và có thể bị xem là phạm pháp.

 Trong **bệnh viện**, phòng khám, các trung tâm y tế hay bất kỳ nơi nào khác ở gần phạm vi **cácthiết bị y tế**.

 Ở những nơi có nguy cơ **cháy nổ** (chẳng hạn các trạm xăng và những nơi có các nồi hơi như bột kim loại).

Trong xe đang chở chất dễ cháy (kể cả lúc xe đang dừng đỗ) hoặc xe sử dụng khí hóa lỏng (LPG), trước tiên bạn nên kiểm tra xem xe có tuân thủ các quy định an toàn hiện hành hay không.

Ở những nơi bạn được yêu cầu tắt các thiết bị sử dụng sóng vô tuyến, chẳng hạn như hầm mỏ hoặc những nơi đang tiến hành các hoạt động phá nổ.



Liên hệ với nhà sản xuất xe để đảm bảo **thiết bị điện tử** sử dụng trên xe không bị ảnh hưởng bởi năng lượng sóng vô tuyến.

## **Máy trợ tim**

Nếu bạn sử dụng **máy trợ tim**:

- Luôn giữ điện thoại cách xa máy trợ tim hơn 15 cm khi điện thoại đang bật để tránh nguy cơ bị nhiễu sóng.
- Không mang điện thoại trong túi áo trước ngực.
- Nghe điện thoại bằng tai đối diện với máy trợ tim để giảm thiểu nguy cơ nhiễu sóng.
- Tắt điện thoại nếu bạn nghi ngờ có nhiễu sóng.

## **Máy trợ thính**

Nếu bạn sử dụng **máy trợ thính**, hãy liên hệ với bác sĩ và nhà sản xuất để biết máy trợ thính của bạn có dễ bị nhiễu sóng điện thoại hay không.

## **Cải thiện hiệu quả**

Để **nâng cao hiệu quả sử dụng điện thoại**, hãy giảm độ bức xạ năng lượng sóng vô tuyến, giảm

## mức tiêu thụ pin và đảm bảo điện thoại hoạt động an toàn theo các hướng dẫn sau:



Để điện thoại hoạt động ở mức tối ưu và đem lại sự hài lòng cho bạn, bạn nên dùng máy ở những vị trí hoạt động thông thường (khi không dùng ở chế độ rảnh tay hoặc với phụ kiện rảnh tay).

- Không đặt điện thoại ở nơi có nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp.
- Bảo quản máy cẩn thận. Bất kỳ việc sử dụng sai mục đích nào cũng sẽ làm mất hiệu lực chế độ Bảo hành Toàn cầu của điện thoại.
- Không nhúng điện thoại vào bất kỳ chất lỏng nào; nếu điện thoại bị ẩm ướt, hãy tắt máy, tháo pin và để khô trong 24 giờ trước khi sử dụng lại.
- Khi lau điện thoại, bạn hãy dùng khăn mềm.
- Điện thoại tiêu thụ cùng mức năng lượng pin đối với các thao tác gọi và nhận cuộc gọi. Tuy nhiên, điện thoại sẽ dùng ít năng lượng hơn ở chế độ chờ khi được giữ yên một chỗ. Trường hợp điện thoại ở chế độ chờ khi bạn đang di chuyển, điện thoại sẽ tiêu thụ năng lượng để truyền đi các thông tin định vị mới về cho hệ thống mạng. Cài thời lượng đèn nền ngắn hơn và tránh các thao tác duyệt menu không cần thiết cũng sẽ giúp tiết kiệm pin để tăng thời gian thoại và thời gian chờ của máy.

## Thông tin pin

- Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc.
- Chỉ nên dùng bộ sạc được chỉ định.
- Không đốt pin.
- Không thay đổi hình dạng hoặc mở pin.
- Không để các vật kim loại (ví dụ chìa khóa trong túi bạn) làm chập mạch các điện cực của pin.
- Tránh đặt điện thoại trong môi trường có nhiệt độ quá cao ( $>60^{\circ}\text{C}$  hoặc  $140^{\circ}\text{F}$ ), ẩm ướt hoặc có chất ăn mòn.



Bạn chỉ nên dùng pin và phụ kiện chính hãng của Philips vì việc sử dụng bất kỳ phụ kiện nào khác cũng có thể làm hỏng điện thoại và vô hiệu hóa mọi chính sách bảo hành mà Philips dành cho điện thoại của bạn. Sử dụng loại pin không đúng còn có thể gây nổ.

Dảm bảo các phụ kiện bị hỏng được thay thế ngay bởi chuyên viên kỹ thuật và đảm bảo chúng được thay thế bằng các phụ kiện Philips chính hãng.

## **Điện thoại và xe hơi của bạn**



Các nghiên cứu cho thấy sử dụng điện thoại khi đang lái xe sẽ làm giảm sự tập trung của bạn, vốn có thể rất nguy hiểm.

Tuân thủ các hướng dẫn sau:

- Luôn tập trung lái xe. Dừng đỗ xe vào lề trước khi sử dụng điện thoại.
- Tuân thủ các quy định địa phương tại các quốc gia nơi bạn lái xe và sử dụng điện thoại GSM.
- Nếu bạn muốn dùng điện thoại trong xe hơi, hãy lắp bộ tai nghe rảnh tay chuyên dụng cho xe hơi.
- Đảm bảo điện thoại và các phụ kiện trên xe hơi không cản trở hoạt động của túi khí hoặc các thiết bị an toàn khác trên xe.

Việc sử dụng hệ thống báo động để dùng đèn hoặc còi xe làm âm báo cuộc gọi đến cũng bị cấm trên các tuyến đường công cộng ở một số quốc gia. Kiểm tra các quy định của địa phương.

## **Quy tắc 60950 tiếng Anh**

Trong điều kiện thời tiết nóng hoặc sau khi tiếp xúc quá lâu với ánh nắng (chẳng hạn qua cửa sổ hoặc kính chắn gió), nhiệt độ của vỏ điện thoại có thể tăng lên, đặc biệt là đối với vỏ kim loại. Trong trường hợp này, bạn nên cẩn thận khi cầm điện

thoại cũng như tránh sử dụng điện thoại khi nhiệt độ môi trường trên 40° C hoặc dưới 5° C.

## **Bảo vệ môi trường**



Nhớ tuân thủ các quy định của địa phương về việc vứt bỏ các vật liệu trong hộp điện thoại, pin bị chai không thể sử dụng và điện thoại cũ cũng như khuyến khích việc tái xử lý chúng.

Philips đã đánh dấu các biểu tượng chuẩn trên pin và hộp điện thoại để khuyến khích việc tái chế và vứt bỏ phù hợp các phế phẩm cuối vòng đời của bạn.



Các vật liệu được dán nhãn trong hộp là vật liệu có thể tái chế.



Đóng góp tài chính đã được thực hiện cho hệ thống tái chế và phục hồi sản phẩm giữa các quốc gia.



Nhựa là vật liệu có thể tái chế (còn được xem là loại nhựa).

## **Biểu tượng WEEE trong DFU (Hướng dẫn sử dụng): “Thông tin cho người sử dụng”**

### **Vứt bỏ sản phẩm cũ**

Điện thoại của bạn được thiết kế và chế tạo với các vật liệu và thành phần cao cấp, vốn có thể được tái chế và tái sử dụng.



Khi một sản phẩm kèm biểu tượng thùng rác có bánh xe bị gạch chéo, điều này có nghĩa là sản phẩm đó tuân thủ Hướng dẫn Châu Âu 2002/96/EC. Hãy tìm hiểu về hệ thống thu gom các sản phẩm điện và điện tử riêng của địa phương.

Hãy tuân thủ các quy định của địa phương và không vứt bỏ các sản phẩm cũ như với các chất thải thông thường của gia đình. Việc vứt bỏ đúng cách các sản phẩm cũ sẽ giúp tránh được các hậu quả tiêu cực tiềm ẩn cho môi trường và sức khỏe con người.

## **Bộ sạc & Phụ kiện**

Lưu ý: Hãy kiểm tra mẫu bộ sạc trước khi sử dụng với điện thoại di động này. Điện thoại này được thiết kế để sử dụng với nguồn điện từ các bộ sạc DSA-5W-05.

Chú ý: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện riêng được chấp nhận bởi DEE VAN enterprise CO., LTD. Sử dụng bất kỳ loại pin, bộ sạc và phụ kiện nào khác cũng sẽ vô hiệu hóa sự chấp thuận hoặc chính sách bảo hành và còn có thể rất nguy hiểm. Hãy kiểm tra với đại lý để biết tình trạng có sẵn của các phụ kiện được chấp nhận. Nấm và kéo đầu cắm thay vì kéo dây khi bạn rút dây điện của mọi phụ kiện. HÃY CẨN THẬN, NGUY CƠ NỔ CÓ THỂ XẢY RA NẾU BẠN THAY THẾ LOẠI PIN KHÔNG PHÙ HỢP.

# **Khắc phục sự cố**

## **Điện thoại không bật lên**

Tháo/lắp lại pin. Sau đó sạc điện thoại cho đến khi biểu tượng pin ngừng di chuyển. Rút điện thoại ra khỏi bộ sạc và thử bật máy.

## **Điện thoại không trở về màn hình chờ**

Bấm giữ phím kết thúc hoặc tắt điện thoại, kiểm tra xem thẻ SIM và pin đã được lắp chính xác hay chưa rồi bật lại điện thoại.

## **Biểu tượng mạng không hiển thị**

Mất kết nối mạng. Bạn đang ở trong khu vực bị chặn sóng radio (trong đường hầm hoặc giữa các tòa nhà cao tầng) hoặc ở ngoài vùng phủ sóng của mạng. Thủ di chuyển đến một vị trí khác, cố gắng kết nối lại vào mạng (đặc biệt khi ở nước ngoài), kiểm tra xem ăngten có ở đúng vị trí hay không nếu điện thoại của bạn có ăngten ngoài, hoặc liên hệ với nhà khai thác mạng của bạn để được hỗ trợ/biết thêm thông tin.

## **Màn hình không phản ứng (hoặc hiển thị chậm) khi bạn bấm phím**

Màn hình phản ứng chậm hơn khi điện thoại ở nhiệt độ quá thấp. Điều này hoàn toàn bình thường và không ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại.

Mang điện thoại đến chỗ ấm hơn và thử lại. Đối với các trường hợp khác, vui lòng liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

## **Pin đường như quá nóng**

Bạn có thể đang dùng bộ sạc không tương thích với điện thoại. Đảm bảo bạn luôn dùng phụ kiện chính hãng Philips được bán kèm điện thoại.

## **Điện thoại không hiển thị số gọi đến**

Chức năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao của bạn. Nếu mạng không gửi số của người gọi đến, điện thoại sẽ hiển thị *Gọi 1* hoặc *Giấu số*. Liên hệ với nhà khai thác mạng để biết thông tin chi tiết về vấn đề này.

## **Không thể gửi tin nhắn**

Một số mạng không cho phép trao đổi tin nhắn với các mạng khác. Trước tiên kiểm tra xem bạn đã nhập số trung tâm SMS hay chưa hoặc liên hệ với nhà khai thác mạng để biết thông tin chi tiết về vấn đề này.

## **Bạn nghĩ mình không nhận được một số cuộc gọi**

Kiểm tra các tùy chọn chuyển cuộc gọi.

## **Màn hình sẽ hiển thị LẮP SIM**

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí hay chưa. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, thẻ SIM của bạn có thể đã bị hỏng. Liên hệ với nhà khai thác mạng.

## **Khi bạn cố sử dụng một chức năng trong menu này, điện thoại sẽ hiển thị KHÔNG CHO PHÉP**

Một số chức năng tùy thuộc vào mạng. Do đó, chúng chỉ có hiệu lực nếu mạng hoặc đăng ký thuê bao của bạn có hỗ trợ. Liên hệ với nhà khai thác mạng để biết thông tin chi tiết về vấn đề này.

## **Điện thoại không thể sạc pin**

Khi pin điện thoại đã hết hoàn toàn, thời gian khởi động trước khi sạc có thể mất vài phút (đôi khi mất đến 5 phút) trước khi biểu tượng sạc pin hiển thị trên màn hình.

# Phụ kiện Philips chính hãng

Một số phụ kiện như pin và bộ sạc được bán kèm theo hộp điện thoại của bạn như các phụ kiện chuẩn. Bạn cũng có thể được cung cấp hoặc mua riêng các phụ kiện bổ sung. Do đó, các phụ kiện trọn bộ có thể khác nhau.

*Để tối đa hóa hiệu suất của điện thoại Philips và tránh mất quyền được bảo hành, luôn mua phụ kiện Philips chính hãng được thiết kế để sử dụng riêng cho điện thoại của bạn. Công ty Philips Consumer Electronics sẽ không chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại do việc sử dụng phụ kiện không chính hãng gây ra.*

## Bộ sạc

Sạc pin với mọi ổ cắm AC. Nhỏ gọn để bỏ vừa trong cặp/túi xách.

## Tai nghe

Điện thoại sẽ tự động bật chế độ tai nghe khi bạn cắm tai nghe vào.

# Công bố Thương hiệu



Tegic Euro. Pat.  
App. 0842463

T9® là nhãn hiệu của Tegic  
Communications Inc.

# Thông tin về tỷ lệ hấp thụ riêng

## Tiêu chuẩn quốc tế

ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG NÀY ĐÁP ỨNG CÁC TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ VỀ PHƠI NHIỄM SÓNG VÔ TUYẾN

Điện thoại di động của bạn là thiết bị phát và thu sóng vô tuyến. Điện thoại được thiết kế và sản xuất để không vượt quá các giới hạn phơi nhiễm tần số vô tuyến (RF) theo các tiêu chuẩn quốc tế. Các tiêu chuẩn này được thiết lập bởi Ủy ban Quốc tế về Bảo vệ Phóng xạ Không Ion (ICNIRP) và Viện Kỹ sư Điện & Điện tử (IEEE) dự báo mức độ an toàn quan trọng nhằm đảm bảo an toàn cho mọi người bất kể tuổi tác và sức khỏe.

Tiêu chuẩn phơi nhiễm cho điện thoại di động sử dụng đơn vị đo gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng (SAR). Giới hạn SAR đề nghị bởi ICNIRP cho điện thoại di động mà mọi người thường sử dụng là **2.0W/kg cho trung bình hơn 10g mô đàu** và **1.6W/kg cho trung bình hơn 1g mô đàu** theo đề nghị của Tiêu chuẩn IEEE 1528.

Các cuộc thử nghiệm SAR đã được tiến hành bằng cách áp dụng các vị trí hoạt động đề nghị và cho điện thoại phát sóng ở mức năng lượng được xem là cao nhất trên mọi băng tần thử nghiệm. Dù SAR được xác định ở mức năng lượng được xem là cao nhất, mức SAR thực tế của điện thoại khi hoạt động thường thấp hơn giá trị SAR tối đa. Điều này là do điện thoại được thiết kế để hoạt động ở nhiều mức năng lượng khác nhau nhằm chỉ sử dụng nguồn năng lượng cần thiết để kết nối mạng. Nói chung, bạn càng ở gần ăngten trạm chính, nguồn năng lượng điện thoại cần sử dụng càng ít.

Trong khi vẫn có sự khác biệt giữa mức SAR của các điện thoại khác nhau và ở nhiều vị trí khác nhau, chúng đều đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế về bảo vệ phơi nhiễm sóng vô tuyến.

Giá trị SAR tối đa cho mẫu điện thoại Philips Xenium 9@9z này khi thử nghiệm tuân thủ tiêu chuẩn là 0,507W/kg đối với tiêu chuẩn của ICNIRP và 0,762W/kg đối với tiêu chuẩn IEEE 1528.

Nhằm hạn chế bị phơi nhiễm sóng vô tuyến, bạn nên giảm thời lượng cuộc gọi hoặc sử dụng tai nghe. Các biện pháp này nhằm giúp bạn giữ đầu và cơ thể cách xa điện thoại.

# **Chế độ bảo hành có thời hạn**

1. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này bao gồm những gì?

Philips cam đoan với chính người mua sản phẩm bán lẻ của chính hãng (“Khách hàng” hoặc “Bạn”) rằng sản phẩm điện thoại di động Philips này và các phụ kiện do cung cấp chính hãng Philips cung cấp kèm theo gói sản phẩm (“Sản phẩm”) hoàn toàn không có các khuyết khuyết nào, về mặt vật liệu cũng như về vấn đề thiết kế và lắp ráp, khi được sử dụng trong điều kiện bình thường theo các hướng dẫn vận hành và tuân thủ các qui định và điều khoản sau đây. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ được áp dụng đối với Khách hàng ở các quốc gia nơi họ mua và sử dụng Sản phẩm. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ có hiệu tại quốc gia có đại lý ủy quyền của Philips.

2. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này có Hiệu lực trong Thời gian bao lâu?

Thời hạn hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn này là MỘT (1) NĂM tính từ ngày mua Sản phẩm được ghi lại trên các giấy tờ khi mua hàng. Chế độ bảo hành có thời hạn đối với pin sạc chính hãng Philips kéo dài sáu (6) tháng tính từ ngày mua pin.

3. Philips Xử lý thế nào nếu Sản Phẩm có Khiếm khuyết về mặt Vật liệu và Lắp ráp trong Thời hạn hiệu lực của Chế độ Bảo hành Có thời hạn?

Trong suốt thời gian hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn, Philips hoặc các đại lý ủy quyền sẽ sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận hoặc Sản phẩm bị lỗi bằng các bộ phận hoặc Sản phẩm được sửa chữa hoặc các bộ phận hoặc Sản phẩm mới, tùy theo quyết định của hãng hoặc đại lý, và sẽ không tính phí đối với các bộ phận hoặc phí dịch vụ. Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ được trao lại cho Khách hàng trong tình trạng hoạt động tốt.

Philips sẽ giữ lại các bộ phận, mô-đun hoặc thiết bị lỗi.

Thời hạn bảo hành cho Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ bao gồm trong thời hạn hiệu lực của chế độ bảo hành có thời hạn ban đầu hoặc chín mươi (90) ngày tính từ ngày sửa chữa hoặc thay thế, tùy theo thời hạn nào dài hơn. Việc sửa chữa hoặc thay thế Sản Phẩm theo quyết định của Philips là giải pháp duy nhất dành cho bạn.

4. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này không áp dụng với những trường hợp nào?

Chế độ bảo hành có thời hạn này không áp dụng đối với những trường hợp sau:

a) Sản phẩm không được dùng đúng cách, hoặc bị hư hỏng do tai nạn, do quá trình vận chuyển hoặc các hư hỏng vật lý khác, hoặc được cài đặt không đúng cách, hoặc bị hư hỏng do các thao tác sử dụng khác thường, do bất cẩn, bị ngập lụt, hỏa hoạn, ngấm nước hoặc các chất lỏng khác; hoặc

- b) Sản phẩm bị hỏng do việc sửa chữa, thay đổi, hoặc điều chỉnh bởi bất kỳ cá nhân không được Philips ủy quyền nào; hoặc
- c) Sản phẩm gặp vấn đề về khả năng hoạt động hoặc thu sóng do điều kiện thu nhận tín hiệu, chất lượng của mạng, hoặc cáp hoặc hệ thống ăng ten gây ra; hoặc
- d) Các lỗi hoặc sự cố do việc sử dụng sản phẩm hoặc phụ kiện không phải của chính hãng Philips; hoặc
- e) Sản phẩm có tem bảo hành/kiểm tra chất lượng, số seri hoặc số seri điện tử của sản phẩm bị mất, sửa, hoặc khó đọc do bị chỉnh sửa; hoặc
- f) Sản phẩm được mua, sử dụng, bảo dưỡng, hoặc gửi sửa chữa bên ngoài quốc gia bạn mua sản phẩm, hoặc được dùng cho các mục đích thương mại hoặc nghiên cứu (bao gồm các Sản phẩm dùng để cho thuê hoặc các trường hợp khác); hoặc
- g) Sản phẩm bị trả lại do không có hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm hoặc có nhưng bị chỉnh sửa hoặc không thể đọc được.
- h) Tình trạng xuống cấp và hư cũ không tránh khỏi trong quá trình sử dụng.

5. Làm thế nào Bạn có thể dùng Dịch Vụ Bảo hành?
- a) Đưa trả Sản phẩm đến trung tâm dịch vụ được ủy quyền của Philips. Bạn có thể liên hệ với văn phòng của Philips tại địa phương để biết các trung tâm dịch vụ được ủy quyền gần nhất.
  - b) Bạn phải tháo thẻ SIM khỏi Sản phẩm trước khi giao cho Philips. Philips không chịu trách nhiệm cho các trường hợp hư hỏng hoặc thất lạc thẻ SIM hoặc nội dung của thẻ.
  - c) Nếu các hư hỏng của Sản phẩm không nằm trong phạm vi bảo hành của chế độ bảo hành có thời hạn này, hoặc chế độ bảo hành có thời hạn này không có hiệu lực, hết hạn hoặc bị vô hiệu hóa bởi bất kỳ các điều khoản hoặc qui định ở đây, Khách hàng sẽ phải thanh toán các chi phí sửa chữa hoặc thay thế cho Sản phẩm cũng như các chi phí phát sinh có liên quan khác trong quá trình thay thế và sửa chữa Sản Phẩm.
  - d) LUU Y - khi đến bảo hành, bạn được yêu cầu xuất trình hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm có nêu rõ nơi mua, ngày mua, kiểu máy của Sản phẩm và số seri Sản phẩm.
6. Ràng buộc khác: Qui định Bảo hành này là Hợp đồng Bảo hành Toàn phần.
- NGOAI TRỪ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH ĐÃ NÊU Ở TRÊN VÀ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH MẶC NHIÊN THEO PHÁP LUẬT VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP THUỘC PHẠM VI ÁP DỤNG HOẶC SỬA ĐỔI CỦA HỢP ĐỒNG, PHILIPS KHÔNG CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH, MỘT CÁCH RÕ RÀNG HAY NGÙ Ý, ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP KHÁC (ĐƯỢC QUI ĐỊNH BỞI QUY CHẾ HIỆN HÀNH, CÁC VĂN BẢN DƯỚI LUẬT HOẶC CÁC QUI ĐỊNH KHÁC) VÀ ĐẶC BIỆT TỪ CHỐI CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH ĐỐI VỚI CÁC YÊU CẦU NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM CHO MỤC ĐÍCH CÁ NHÂN HOẶC KINH DOANH HOẶC CHO MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO KHÁC.**
- TỔNG CHI PHÍ BỒI THƯỞNG CỦA PHILIPS LIÊN QUAN ĐẾN HOẶC PHÁT SINH TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, KHÔNG TÍNH ĐẾN LÝ DO**

**HOẶC HÌNH THỨC BỒI THƯỜNG HOẶC  
HÌNH THỨC HOẶC NỘI DUNG CÁC YẾU  
CẤU KHIẾU NẠI ĐƯỢC CÔNG NHẬN (VÍ  
DỤ NHƯ HỢP ĐỒNG HOẶC TOPIT),  
KHÔNG VƯỢT QUÁ GIÁ CỦA SẢN PHẨM  
BAN ĐẦU.**

**TUY NHIÊN, TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP,  
PHILIPS SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH  
NHIỆM, TRONG PHẠM VI GIỚI HẠN CỦA  
LUẬT PHÁP, VỀ BẤT KỲ TỔN THẤT  
MANG TÍNH HỆ QUẢ, GIÁN TIẾP, NGẦU  
NHIÊN, ĐẶC BIỆT HOẶC NGHIÊM  
TRỌNG NÀO (BAO GỒM VIỆC KHÔNG  
SỬ DỤNG ĐƯỢC, SỰ MẤT THỜI GIAN,  
SỰ BẤT TIỆN, CÁC THIỆT HẠI TRONG  
KINH DOANH, VIỆC THUA LỖ, VIỆC  
MẤT CƠ HỘI KINH DOANH, VIỆC CHI  
PHÍ CHO CÁC SẢN PHẨM HOẶC DỊCH  
VỤ THAY THẾ, VIỆC ĐẦU TƯ THUA LỖ,  
SỰ TỔN HẠI VỀ UY TÍN HOẶC TÌNH  
CẢM, HOẶC VIỆC MẤT MÁT DỮ LIỆU  
VÀ THÔNG TIN CỦA CÁC BÊN THỨ BA)  
BẮT NGUỒN TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ  
DỤNG SẢN PHẨM, CHO DÙ PHILIPS ĐÃ  
ĐƯỢC HOẶC KHÔNG ĐƯỢC THÔNG**

**BÁO TRƯỚC VỀ KHẢ NĂNG XÂY RA  
CÁC THIỆT HẠI NÀY. TUY NHIÊN, CÁC  
ĐIỀU KHOẢN GIỚI HẠN NÀY CHỈ ĐƯỢC  
ÁP DỤNG KHI MỤC ĐÍCH CHÍNH CỦA  
CÁC GIẢI PHÁP HỮU HẠN ĐỀ RA  
KHÔNG ĐẠT ĐƯỢC.**

Chế độ bảo hành có thời hạn này là một phần của hợp đồng bảo hành toàn phần và duy nhất giữa Khách hàng và Philips đối với Sản phẩm điện thoại di động và chế độ bảo hành này sẽ vô hiệu hóa mọi thỏa thuận trước đó giữa các bên, dưới dạng hợp đồng miệng hoặc văn bản, và mọi giao tiếp giữa các bên liên quan đối với đối tượng của bản hành giới hạn này. Và theo đó, không nhà vận chuyển, người bán lẻ, đại lý, nhân viên, nhân viên đại diện và nhân viên Philips nào được ủy quyền để thay đổi nội dung chế độ bảo hành có thời hạn này, và bạn không nên dựa vào các hoạt động sửa đổi này.

Chế độ bảo hành có thời hạn này không ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Khách hàng theo qui định của luật pháp quốc gia hiện hành.

# Tuyên bố tuân thủ

Chúng tôi,  
**Shenzhen Sang Fei Consumer  
Communications Co., Ltd.**  
**11 Science and Technology Road,  
Shenzhen Hi-tech Industrial Park,  
Nanshan District, Shenzhen 518057,  
Trung Quốc.**

tuyên bố trong phạm vi trách nhiệm của mình rằng  
sản phẩm

**Philips 9@9z**  
Vô tuyến di động GSM 900/1800  
TAC: 35749701

mà tuyên bố này đề cập đến, tuân thủ các tiêu  
chuẩn sau:

**An toàn: EN 60950-1:2001**

**Sức khỏe: EN 50360-2001; EN 50361-2001**

**EMC: EN 301 489-1 Ph.bản 1.6.1;**

**EN 301 489-7 Ph.bản 1.3.1**

**Vô tuyến: EN 301 511 ph.bản 9.0.2**

Chúng tôi theo đây tuyên bố mọi quy trình thử  
nghiệm vô tuyến cần thiết đã được tiến hành và  
sản phẩm nêu trên tuân thủ mọi yêu cầu cần thiết  
của Hướng dẫn 1999/5/EC.

Quy trình đánh giá việc tuân thủ các tiêu chuẩn  
này như đề cập ở Điều 10 và được nêu chi tiết tại  
Phụ lục V của Hướng dẫn 1999/5/EC đã được tiến  
hành theo các điều 3.1 và 3.2 với sự tham gia của  
Cơ quan Chứng nhận sau: CETECOM ICT  
Services GmbH, Unterfrkheimer Straße 6-10,  
66117 Saarbrücken, Đức

Số chứng nhận: **0682**

Ngày 07/08/07

Giám đốc Chất lượng